

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24/5/2023

*“V/v Ly hôn, nuôi con chung
khi ly hôn”.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Chí Linh.

2. Ông Trần Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2023/QĐST – DS ngày 25/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Phương - SN 1985.

Bị đơn: Anh Đinh Văn Ngọc - SN 1982.

Cùng địa chỉ: Xóm Chiềng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Phương có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ngọc vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, và tại các bản tự khai, nguyên đơn, chị Hà Thị Phương trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngọc tự nguyện kết hôn năm 2003, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn chị và anh Ngọc sống cùng bố mẹ chồng tại xóm Chiềng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn. Vợ chồng sống hoàn toàn thuận hạnh phúc từ khi cưới đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Ngọc thường xuyên say rượu rồi chửi bới chị, có những lần uống rượu say chửi đuổi chị cả đêm, chị rất mệt mỏi, nhưng vì con chung chị đã nhẫn nhịn và chịu đựng. Cũng trong thời gian này chị đã nhờ bố mẹ hai bên gia đình và khu dân cư động can thiệp nhưng anh Ngọc không thay đổi. Sự việc xảy ra nhiều lần khiến

chị mất dần tình cảm vợ chồng với anh Ngọc dẫn tới vợ chồng sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn với anh Ngọc để vợ chồng giải phóng cho nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là: Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 và Đinh Thị Hà My, sinh ngày 29/6/2013. Chị Phương xin được được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Hà My; Cháu Mạnh Tuấn đang học đại học, giao cho anh Ngọc trực tiếp nuôi cháu Tuấn đến khi cháu học xong đại học. Chị và anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và biên bản hòa giải, Bị đơn, anh Đinh Văn Ngọc, trình bày:

Anh xác nhận thời gian anh và chị Phương tìm hiểu tìm hiểu rồi kết hôn như chị Phương trình bày trên là đúng. Anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn năm 2003 tại UBND xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo anh Ngọc trong cuộc sống vợ chồng có nhiều lúc có mâu thuẫn, có chửi nhau do anh uống rượu về không làm chủ được bản thân. Anh xác định vợ chồng có mâu thuẫn như chị Phương đã trình bày. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh, anh xin hứa sẽ sửa chữa để vợ chồng trở về đoàn tụ nuôi dạy con chung. Anh nhận thấy anh vẫn còn tình cảm với chị Phương nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như tên là: Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 và Đinh Thị Hà My, sinh ngày 29/6/2013. Nếu phải ly hôn, anh đồng ý quan điểm của chị Phương về nuôi dưỡng con chung, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về lập hồ sơ và thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Điều 70-71 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70-72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về nội dung vụ án:* Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Phương. Cho chị Hà Thị Phương được ly hôn anh Đinh Văn Ngọc; Về con chung: Giao cho chị Phương được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Đinh Thị Hà My, sinh ngày 29/6/2013 cho đến khi thành niên; Giao cho anh Ngọc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 cho đến khi học xong đại học. Anh Ngọc và chị Phương

không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Phương và anh Ngọc đều không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Phương phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn- Chị Hà Thị Phương và anh Đinh Văn Ngọc đều đăng ký HKTT và cư trú tại xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Xét về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 14/4/2023, chị Hà Thị Phương nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại Tòa án. Bị đơn- anh Đinh Văn Ngọc đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1+3 Điều 228; Điều 238- Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Những phân tích, đánh giá về tình trạng hôn nhân và các quan hệ khác trong vụ án của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là có căn cứ bởi lẽ: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị Phương và anh Đinh Văn Ngọc là hợp pháp, được chứng minh tại đăng ký kết hôn số 01/2003, ngày 24/10/2003 (BL5). Quá trình chung sống cả hai không có sự thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ tâm tư nguyện vọng cá nhân cùng nhau nên vợ chồng chỉ chung chung hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì mâu thuẫn phát sinh mà cả hai bên không thể hóa giải được khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn.

Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng: Theo chị Phương, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị đơn phương làm đơn xin ly hôn là do anh Ngọc thường xuyên say rượu, không làm chủ được bản thân, chửi đươi vợ con khiến cuộc sống vợ chồng ngày thêm căng thẳng. Đã nhiều năm chị phải sống trong sự lo sợ mỗi khi anh Ngọc say rượu, chị đã cố gắng chịu đựng vì các con. Chị còn hi vọng bằng sự khuyên răn của gia đình hai bên và khu dân cư anh Ngọc sẽ dần khắc phục những sai lầm của bản thân để vợ chồng chung sống hòa thuận, cùng nhau nuôi dạy các khôn lớn, nhưng thời gian đã lâu mà anh Ngọc không thay đổi hành vi xử sự với vợ con mỗi khi uống rượu, khiến cuộc sống vợ chồng trở nên áp lực với cả hai. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được nên vợ chồng chị Phương, anh Ngọc đã sống ly thân từ năm đầu 2022 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Phía anh Ngọc thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng do anh khi uống rượu không làm chủ được bản thân đã những lời nói, hành vi làm tổn thương chị Phương, nhưng anh nghĩ đó chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, không đến mức phải ly hôn. Anh xin được

đoàn tụ và hứa sẽ cố gắng khắc phục những sai lầm của bản thân, cư xử đúng mực với chị Phương để vợ chồng chung sống hòa thuận hòa thuận (BL 15+25). HĐXX nhận thấy: Mặc dù chị Phương và anh Ngọc có quan điểm nhận thức về mâu thuẫn vợ chồng khác nhau nhưng cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng anh chị thực tế đã xảy ra mà cả hai bên cũng đã tìm cách tháo gỡ để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Sự xác nhận của các đương sự phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại địa phương nơi các đương sự cư trú (BL26 +BL 27). Như vậy đủ căn cứ chứng minh trong cuộc sống chung anh Ngọc thường xuyên có hành vi bạo lực về tinh thần với chị Phương, gây ra những tổn thương, áp lực về tinh thần cho chị Phương một thời gian dài. Phía anh Ngọc không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp thực tế nào để hóa giải mâu thuẫn vợ chồng mà chỉ hứa hẹn bằng lời nói không đủ thuyết phục chị Phương thay đổi yêu cầu xin ly hôn. Tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình qui định “*Khi vợ hoặc chồng có yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng...*”.

Từ những nhận định trên, đủ cơ sở kết luận: Tình trạng hôn nhân giữa chị Phương và anh Ngọc đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phương đối với anh Ngọc là có căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Phương và anh Ngọc xác nhận vợ chồng có 02 con chung. là cháu Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 và Đinh Thị Hà My, sinh ngày 29/6/2013. Anh Phương có quan điểm: Nếu phải ly hôn, anh đồng ý với quan điểm về nuôi con chung của chị Phương: Giao cho chị Phương được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Đinh Thị Hà My, cho đến khi thành niên; Giao cho anh Ngọc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 cho đến khi học xong đại học. Anh Ngọc và chị Phương không phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ qui định tại khoản 2 Điều 81- Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung: Chị Phương và anh Ngọc đều xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị Phương phải nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1+3 Điều 228 , Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Phương. Xử cho chị Hà Thị Phương được ly hôn anh Đinh Văn Ngọc.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Phương được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Đinh Thị Hà My, sinh ngày 29/6/2013, đến khi thành niên, tự lực được; Giao cho anh Đinh Văn Ngọc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đinh Mạnh Tuấn, sinh ngày 26/9/2004 cho đến khi học xong đại học. Anh Ngọc và chị Phương không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Phương phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình. Xác nhận chị Phương đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu số AA/2020/0007087 ngày 23/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy